

Phụ lục số 01. Mẫu đơn đăng ký cung cấp dịch vụ giao dịch chứng khoán trực tuyến

(Ban hành kèm theo Thông tư số 134/2017/TT-BTC ngày 19 tháng 12 năm 2017 của Bộ trưởng Bộ Tài chính hướng dẫn giao dịch điện tử trên thị trường chứng khoán)

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

....., ngày... tháng ... năm ...

**ĐƠN ĐĂNG KÝ CUNG CẤP DỊCH VỤ GIAO DỊCH
CHỨNG KHOÁN TRỰC TUYẾN**

Kính gửi: Ủy ban Chứng khoán Nhà nước

Tên đầy đủ của công ty (ghi bằng chữ in hoa):.....

Tên viết tắt:

Được thành lập theo Giấy phép thành lập và hoạt động số ... ngày ... do Ủy ban Chứng khoán Nhà nước cấp, đăng ký cung cấp dịch vụ giao dịch chứng khoán trực tuyến cho khách hàng.

I. Các thông tin chung:

1. Địa điểm:

1.1. Trụ sở chính:

- Địa chỉ:

- Điện thoại:Fax:.....

- Website:.....Email:.....

- Địa chỉ trang thông tin điện tử để truy nhập vào dịch vụ giao dịch chứng khoán trực tuyến của công ty:

1.2. Các chi nhánh, phòng giao dịch:

- Chi nhánh 1, Phòng giao dịch 1/Văn phòng đại diện 1: Tên, địa chỉ, điện thoại, Fax.

- Chi nhánh 2, Phòng giao dịch 2/Văn phòng đại diện 2: Tên, địa chỉ, điện thoại, Fax...

2. Các nghiệp vụ kinh doanh đã được cấp phép:

Môi giới chứng khoán

Tự doanh chứng khoán

- Bảo lãnh phát hành chứng khoán
- Tư vấn đầu tư chứng khoán
- Lưu ký chứng khoán
- Nghệp vụ khác:.....

II. Phương thức giao dịch chứng khoán trực tuyến:

1. Giao dịch qua Internet
2. Giao dịch qua điện thoại
3. Phương thức khác (ghi cụ thể phương thức, nếu có):.....

Chúng tôi xin cam đoan những lời khai trên đây là chính xác, trung thực và cam kết tuân thủ đầy đủ các quy định pháp luật về chứng khoán và thị trường chứng khoán, giao dịch điện tử. Nếu vi phạm chúng tôi xin hoàn toàn chịu trách nhiệm.

Người đại diện theo pháp luật

(Ký, đóng dấu, ghi rõ họ tên)

Phụ lục số 02. Danh sách tên và lý lịch của các chuyên gia quản lý hệ thống giao dịch chứng khoán trực tuyến

(Ban hành kèm theo Thông tư số 134/2017/TT-BTC ngày 19 tháng 12 năm 2017 của Bộ trưởng Bộ Tài chính hướng dẫn giao dịch điện tử trên thị trường chứng khoán)

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

.... , ngày... tháng... năm ...

**DANH SÁCH ĐỘI NGŨ NHÂN VIÊN CHUYÊN MÔN
VỀ CÔNG NGHỆ THÔNG TIN QUẢN LÝ HỆ THỐNG DỊCH VỤ
GIAO DỊCH CHỨNG KHOÁN TRỰC TUYẾN**

STT	Họ và tên	Văn bằng, chứng chỉ		Vị trí công việc đảm nhận
		Văn bằng ⁽¹⁾	Chứng chỉ ⁽²⁾	
1				
2				
....				

Ghi chú:

(1) Văn bằng (tốt nghiệp cao đẳng trở lên): Tiến sỹ, Thạc sỹ, Cử nhân, Kỹ sư,...

(2) Chứng chỉ: Chứng chỉ chuyên môn liên quan đến công nghệ thông tin.

Chúng tôi cam đoan hoàn toàn chịu trách nhiệm về tính chính xác, trung thực những nội dung trên.

Người đại diện theo pháp luật
(Ký, đóng dấu, ghi rõ họ tên)

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

LÝ LỊCH CHUYÊN GIA CÔNG NGHỆ THÔNG TIN

Ảnh chân
dung
4 x 6

- 1) Họ và tên: _____ Giới tính: nam/nữ;
- 2) Ngày, tháng, năm sinh: Nơi sinh:.....
- 3) Quốc tịch: _____
- 4) Số chứng minh thư nhân dân/hộ chiếu (hoặc mã số định danh cá nhân):
ngày cấp.....nơi cấp..... ngày giá trị hiệu lực (đối với hộ chiếu).....
- 5) Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú: số nhà..... phường/xã.... quận/huyện.....
tỉnh/thành phố....
- 6) Chỗ ở hiện tại: _____
- 7) Trình độ văn hoá: _____
- 8) Trình độ chuyên môn cao nhất: _____
- 9) Quá trình học tập, đào tạo chuyên môn liên quan đến công nghệ thông tin⁽¹⁾:

Từ tháng, năm đến tháng, năm	Chuyên ngành đào tạo, bồi dưỡng	Hình thức đào tạo ⁽²⁾	Văn bằng, chứng chỉ		Tên cơ sở đào tạo
			Văn bằng ⁽³⁾	Chứng chỉ ⁽⁴⁾	

- 10) Kinh nghiệm làm việc (*liệt kê tất cả các công việc, dự án, sản phẩm đã tham gia phát triển, xây dựng*)

Từ tháng, năm đến tháng, năm	Tên công ty/dự án/sản phẩm đã làm hoặc tham gia	Vị trí công việc có liên quan

Tôi cam kết và chịu trách nhiệm về tính chính xác, trung thực các nội dung nói trên.

Xác nhận của đơn vị công tác

Người khai

(Ký, ghi rõ họ tên)

Ghi chú:

(1) Tài liệu gửi kèm: Bằng tốt nghiệp, các chứng chỉ liên quan (bản sao có xác nhận sao y bản chính của đơn vị công tác, kèm theo bản dịch tiếng Việt nếu là văn bằng, chứng chỉ nước ngoài). Lĩnh vực chuyên môn liên quan đến công nghệ thông tin bao gồm: khoa học máy tính và thông tin, hệ điều hành, hệ thống mạng máy tính, truyền thông dữ liệu và an toàn hệ thống, công nghệ thông tin và ứng dụng....

(2) Hình thức đào tạo: Chính quy, tại chức, chuyên tu, bồi dưỡng,

(3) Văn bằng (tốt nghiệp cao đẳng trở lên): Tiến sỹ, Thạc sỹ, Cử nhân, Kỹ sư,...

(4) Chứng chỉ: Chứng chỉ chuyên môn liên quan đến công nghệ thông tin.

Phụ lục số 03. Báo cáo thiết kế hệ thống giao dịch chứng khoán trực tuyến
(Ban hành kèm theo Thông tư số 134/2017/TT-BTC ngày 19 tháng 12 năm 2017 của Bộ trưởng Bộ Tài chính hướng dẫn giao dịch điện tử trên thị trường chứng khoán)

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

... , ngày... tháng... năm ...

**BÁO CÁO THIẾT KẾ HỆ THỐNG GIAO DỊCH
CHỨNG KHOÁN TRỰC TUYẾN**

Kính gửi: Ủy ban Chứng khoán Nhà nước

Chúng tôi thay mặt các cổ đông sáng lập (hoặc các thành viên sáng lập, chủ sở hữu công ty) báo cáo thiết kế hệ thống giao dịch chứng khoán trực tuyến (GDTT) cho [Tên Công ty ⁽¹⁾] như sau:

1. Tổng quan về hệ thống giao dịch chứng khoán trực tuyến (GDTT)

1.1. Mô tả sơ lược quy trình hoạt động của hệ thống GDTT của [Công ty]

1.2. Các quy trình giao dịch chứng khoán trực tuyến tại công ty

- Mô tả quy trình giao dịch chứng khoán qua Internet;
- Mô tả quy trình giao dịch chứng khoán qua điện thoại;
- Mô tả quy trình giao dịch chứng khoán trực tuyến qua các phương thức khác.

(Đính kèm các quy trình thực hiện dịch vụ giao dịch chứng khoán trực tuyến đã ban hành của Công ty).

1.3. Địa điểm đặt hệ thống GDTT:

2. Giải pháp xây dựng cơ sở hạ tầng hệ thống GDTT

2.1 Giải pháp xây dựng hệ thống

- Kiến trúc hệ thống mạng:
 - + Kiến trúc và mô hình tổng thể hệ thống mạng của công ty;
 - + Kiến trúc và mô hình hệ thống mạng GDTT kèm theo các thuyết minh chi tiết.
- Hệ thống máy chủ: Cách bố trí, cấu hình hệ thống máy chủ đảm bảo tính bảo mật, tính dự phòng, sẵn sàng của hệ thống GDTT.

STT	Tên máy chủ	Số lượng	Mô tả chức năng	Nhà cung cấp
1				
....				

- Đường truyền mạng: Cách bố trí, cấu hình đường truyền, số lượng đường truyền và dung lượng đường truyền để duy trì sự liên tục của hệ thống.

STT	Tên đường truyền	Mô tả chức năng	Nhà cung cấp
1			
2			
....			

- Thiết bị hệ thống mạng và hệ thống phụ trợ liên quan đến hệ thống GDDT. Việc bố trí hệ thống và thiết bị dự phòng. Cách thiết lập hệ thống để khắc phục các tình huống sự cố xảy ra và các quy trình xử lý liên quan.

STT	Tên thiết bị	Số lượng	Mô tả chức năng	Nhà cung cấp
1				
2				
....				

- Hệ thống tổng đài điện thoại: mô tả hệ thống tổng đài (tên hệ thống tổng đài, tên máy chủ cài đặt, tên phần mềm giao dịch qua điện thoại, tên đường truyền tổng đài điện thoại), số lượng, tên nhà cung cấp.

STT	Mô tả hệ thống tổng đài điện thoại	Số lượng	Mô tả chức năng	Nhà cung cấp
1				
2				
....				

2.2 Giải pháp an ninh bảo mật của hệ thống

- Giải pháp an ninh bảo mật cho hệ thống GDDT:

+ Thiết bị an ninh bảo mật và mô tả cách thức tổ chức hệ thống để đảm bảo an toàn bảo mật.

+ Mô tả hệ thống phần mềm bảo mật, cấu hình và giải pháp bảo mật cơ sở dữ liệu.

- Giải pháp an ninh bảo mật cho website giao dịch trực tuyến: Xác thực website, mã hoá thông tin giao dịch trên đường truyền, chống đột nhập, giả mạo qua giao diện Web...

- Quy định chính sách về an ninh bảo mật: Các chính sách được thiết lập trên hệ thống; Chính sách quy định trong nội bộ công ty và giữa công ty với khách hàng; Giải pháp kiểm soát an ninh phòng máy chủ; Đánh giá rủi ro an toàn thông tin mạng của hệ thống GDDT.

- Giải pháp xác thực trong giao dịch chứng khoán trực tuyến:

+ Mô tả các giải pháp xác thực lệnh đối với mỗi phương thức đặt lệnh (Internet, điện thoại,...) do công ty sử dụng.

+ Giải pháp xác thực sử dụng chứng thư số: Tên nhà cung cấp chứng thư số, số lượng chứng thư số được cung cấp và sử dụng, nội dung áp dụng chứng thư số.

+ Xác thực hai yếu tố: Tên giải pháp (SMS, Matrix, OTP,...), nhà cung cấp giải pháp;

+ Giải pháp xác thực khác (nếu có):

3. Giải pháp xây dựng phần mềm GDTT

- Thông tin về nhà cung cấp phần mềm, tên đầy đủ và tên viết tắt của phần mềm.
- Công nghệ phát triển, nền tảng cơ sở dữ liệu, hệ điều hành được lựa chọn.
- Các chức năng chính của phần mềm.
- Các giải pháp bảo mật của phần mềm: Bao gồm quản trị hệ thống, phân quyền, việc kiểm soát vào ra hệ thống, khả năng cho phép tích hợp các giải pháp an ninh bảo mật của các hãng khác.

(Đính kèm báo cáo hoặc biên bản đánh giá hệ thống phần mềm GDTT).

4. Kế hoạch dự phòng, kiểm soát rủi ro hệ thống

- Giải pháp dự phòng dữ liệu: Bao gồm cách bố trí, thiết lập cấu hình; các giải pháp lưu trữ, sao lưu dữ liệu và quy trình khôi phục dữ liệu.
- Giải pháp thiết kế dự phòng cho hệ thống GDTT: Phương án, cách thiết lập, cấu hình hệ thống dự phòng (bao gồm: Dự phòng cho hệ thống máy chủ; Dự phòng hệ thống mạng, đường truyền; Dự phòng hệ thống tổng đài điện thoại; Dự phòng hệ thống giao dịch; Dự phòng về nhân sự quản lý hệ thống GDTT).
- Giải pháp hệ thống điện dự phòng: Hệ thống UPS, Hệ thống máy phát điện dự phòng. Cách tổ chức, bố trí thiết lập khi có các tình huống xấu xảy ra.
- Giải pháp hệ thống chống sét (chống sét lan truyền, chống sét phòng máy chủ,..), hệ thống làm mát, hệ thống kiểm soát an ninh phòng máy chủ, hệ thống phòng cháy chữa cháy,..
- Kế hoạch bảo trì, bảo dưỡng định kỳ hệ thống GDTT.

Chúng tôi cam kết chịu trách nhiệm hoàn toàn về tính chính xác, trung thực những nội dung trên.

Người đại diện theo pháp luật

(Ký, đóng dấu, ghi rõ họ tên)

Ghi chú:

(1) Công ty: Công ty chứng khoán đối với trường hợp là Báo cáo của Công ty chứng khoán; Công ty Quản lý quỹ đối với trường hợp là Báo cáo của Công ty Quản lý quỹ; Đại lý phân phối chứng chỉ quỹ đối với trường hợp là Báo cáo của Đại lý phân phối chứng chỉ quỹ.

Phụ lục số 04. Báo cáo hoạt động giao dịch chứng khoán trực tuyến năm của công ty chứng khoán/công ty quản lý quỹ/đại lý phân phối chứng chỉ quỹ

(Ban hành kèm theo Thông tư số 134/2017/TT-BTC ngày 19 tháng 12 năm 2017 của Bộ trưởng Bộ Tài chính hướng dẫn giao dịch điện tử trên thị trường chứng khoán)

CÔNG TY....

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số: /BCGDTT

...., ngày... tháng... năm ...

**BÁO CÁO HOẠT ĐỘNG GIAO DỊCH CHỨNG KHOÁN TRỰC TUYẾN
NĂM ...**

(Tính từ thời điểm ngày 01/01 đến hết ngày 31/12 của năm báo cáo)

Kính gửi: Ủy ban Chứng khoán Nhà nước

1. Phương thức giao dịch chứng khoán trực tuyến cung cấp cho khách hàng:

- 1.1. Giao dịch qua internet
1.2. Giao dịch qua điện thoại
1.3. Phương thức khác (ghi cụ thể phương thức, nếu có):.....

2. Giải pháp xác thực:

- Chứng thư số
- Hai yếu tố (Thẻ ma trận, Token key, Smart OTP,...)
- Xác thực khác (Mô tả rõ phương thức xác thực)

3. Báo cáo chi tiết tình hình giao dịch chứng khoán trực tuyến trong năm

Tổng số lượng tài khoản:,

Tổng số tài khoản đăng ký giao dịch chứng khoán trực tuyến :....

3.1. Các phương thức giao dịch được áp dụng trong giao dịch chứng khoán trực tuyến

STT	Phương thức giao dịch	Tổng số tài khoản đăng ký	Tổng số tài khoản giao dịch thực tế	Tổng số lệnh giao dịch	Tổng số lệnh khớp	Tổng khối lượng giao dịch	Tổng giá trị giao dịch
1	Qua internet						

STT	Phương thức giao dịch	Tổng số tài khoản đăng ký	Tổng số tài khoản giao dịch thực tế	Tổng số lệnh giao dịch	Tổng số lệnh khớp	Tổng khối lượng giao dịch	Tổng giá trị giao dịch
2	Qua điện thoại						
3	Phương thức giao dịch khác (nếu có)						
TỔNG:							

3.2. Các giải pháp xác thực trong giao dịch chứng khoán trực tuyến

STT	Giải pháp xác thực	Tổng số tài khoản đăng ký	Tổng số tài khoản giao dịch thực tế	Tổng số lệnh giao dịch	Tổng số lệnh khớp	Tổng khối lượng giao dịch	Tổng giá trị giao dịch
1	Chứng thư số						
2	Xác thực hai yếu tố						
3	Phương thức xác thực khác (nếu có)						
TỔNG :							

4. Báo cáo những thay đổi hệ thống giao dịch chứng khoán trực tuyến

4.1. Hệ thống, trang thiết bị

STT	Tên thiết bị	Số lượng	Chức năng	Nhà cung cấp	Nâng cấp ⁽¹⁾	Thay mới ⁽²⁾
Máy chủ						
Thiết bị mạng						

STT	Tên thiết bị	Số lượng	Chức năng	Nhà cung cấp	Nâng cấp ⁽¹⁾	Thay mới ⁽²⁾
Hệ thống tổng đài						
Thiết bị lưu điện						
Hệ thống chống sét						
Hệ thống phụ trợ khác (nếu có)						

4.2. Đường truyền

STT	Tên đường truyền	Chức năng	Nhà cung cấp	Nâng cấp ⁽¹⁾	Thay mới ⁽¹⁾
1					
2					
....					

4.3. Hệ thống phần mềm

STT	Tên phần mềm	Chức năng	Nhà cung cấp	Nâng cấp ⁽¹⁾	Thay mới ⁽¹⁾
1	Phần mềm giao dịch chứng khoán trực tuyến				
2	Hệ điều hành				

STT	Tên phần mềm	Chức năng	Nhà cung cấp	Nâng cấp ⁽¹⁾	Thay mới ⁽¹⁾
3	Cơ sở dữ liệu				
4	Phần mềm khác (nếu có)				

4.4. Chứng thư số

STT	Tên nhà cung cấp	Số lượng	Nội dung áp dụng
1			
2			
...			

5. Báo cáo về đội ngũ tin học vận hành hệ thống

STT	Họ và tên	Chuyên ngành đào tạo, bồi dưỡng ⁽²⁾	Văn bằng, chứng chỉ		Tên cơ sở đào tạo	Vị trí công việc ⁽⁵⁾
			Văn bằng ⁽³⁾	Chứng chỉ ⁽⁴⁾		
1						
2						
...						

Ghi chú:

(1) Đánh dấu "X" nếu có nâng cấp hoặc thay mới hệ thống.

(2) Chuyên ngành đào tạo, bồi dưỡng liên quan đến công nghệ thông tin bao gồm: khoa học máy tính và thông tin, hệ điều hành, hệ thống mạng máy tính, truyền thông dữ liệu và an toàn hệ thống, công nghệ thông tin và ứng dụng,...

(3) Văn bằng (tốt nghiệp cao đẳng trở lên): Tiến sỹ, Thạc sỹ, Cử nhân, Kỹ sư, ...

(4) Chứng chỉ: Chứng chỉ chuyên môn liên quan đến công nghệ thông tin.

(5) Vị trí công việc: quản trị phần mềm, quản trị hệ thống, an ninh thông tin,...

(Gửi kèm bản sao có xác nhận bằng cấp, chứng chỉ chuyên môn của nhân viên mới)

Thông tin về người lập báo cáo

Họ và tên:

Địa chỉ Email:Điện thoại di động:

Người đại diện theo pháp luật

(Ký, đóng dấu, ghi rõ họ tên)

Phụ lục số 05. Báo cáo hệ thống giao dịch chứng khoán trực tuyến năm của Sở GDCK

(Ban hành kèm theo Thông tư số 134/2017/TT-BTC ngày 19 tháng 12 năm 2017 của Bộ trưởng Bộ Tài chính hướng dẫn giao dịch điện tử trên thị trường chứng khoán)

**BỘ TÀI CHÍNH
SỞ GIAO DỊCH CHỨNG KHOÁN...**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Số: /SGDCK... .., ngày tháng..... năm

**BÁO CÁO TÌNH HÌNH GIAO DỊCH CHỨNG KHOÁN TRỰC TUYẾN
NĂM**

(Tính từ thời điểm ngày 01/01 đến hết ngày 31/12 của năm báo cáo)

Kính gửi: Ủy ban Chứng khoán Nhà nước

1. Các văn bản quy định liên quan đến hoạt động giao dịch chứng khoán trực tuyến do Sở GDCK ban hành

STT	Tên văn bản	Số văn bản	Ngày ban hành
1			
2			
...			

Đính kèm các quy trình mới ban hành trong năm báo cáo (nếu có).

2. Tình hình giao dịch chứng khoán trực tuyến trong năm

Loại chứng khoán	Tổng số lượng chứng khoán giao dịch	Tổng giá trị giao dịch	Tổng số lệnh giao dịch
Cổ phiếu			
Trái phiếu			
Chứng chỉ quỹ			
Chứng khoán phái sinh			

3. Thành viên kết nối

Biểu 1: Thống kê thành viên giao dịch

Thị trường	Số thành viên đầu kỳ	Số thành viên được chấp thuận trong năm	Số thành viên bị hủy bỏ tư cách	Số thành viên cuối kỳ
Niêm yết				
Upcom				

Biểu 2: Hoạt động chấp thuận tư cách thành viên

Thị trường	Tên Thành viên	Ngày chấp thuận
Niêm yết		
Upcom		

Biểu 3: Hoạt động hủy bỏ tư cách thành viên

Thị trường	Tên Thành viên	Ngày hủy bỏ
Niêm yết		
Upcom		

Biểu 4: Danh sách thành viên hiện tại

Thị trường	Tên Thành viên	Ghi chú
Niêm yết		
Upcom		

4. Báo cáo hệ thống giao dịch chứng khoán trực tuyến

4.1. Hệ thống, trang thiết bị

STT	Tên thiết bị	Số lượng	Chức năng	Nhà cung cấp	Nâng cấp ⁽¹⁾	Thay mới ⁽¹⁾
Máy chủ						
Thiết bị mạng						
Hệ thống bảo mật						
Thiết bị lưu điện						

STT	Tên thiết bị	Số lượng	Chức năng	Nhà cung cấp	Nâng cấp ⁽¹⁾	Thay mới ⁽¹⁾
Hệ thống chống sét						
Hệ thống phụ trợ khác (nếu có)						

4.2. Đường truyền

STT	Tên đường truyền	Chức năng	Nhà cung cấp
1			
2			
....			

4.3. Hệ thống phần mềm

STT	Tên phần mềm	Chức năng	Nhà cung cấp	Nâng cấp ⁽¹⁾	Thay đổi ⁽¹⁾
1	Phần mềm giao dịch chứng khoán trực tuyến				
2	Hệ điều hành				
3	Cơ sở dữ liệu				
...	Các phần mềm khác (nếu có)				

5. Danh sách đội ngũ nhân viên công nghệ thông tin

STT	Họ và tên	Chuyên ngành đào tạo, bồi dưỡng ⁽²⁾	Văn bằng, chứng chỉ		Tên cơ sở đào tạo	Vị trí công việc ⁽⁵⁾
			Văn bằng ⁽³⁾	Chứng chỉ ⁽⁴⁾		
1						

STT	Họ và tên	Chuyên ngành đào tạo, bồi dưỡng ⁽²⁾	Văn bằng, chứng chỉ		Tên cơ sở đào tạo	Vị trí công việc ⁽⁵⁾
			Văn bằng ⁽³⁾	Chứng chỉ ⁽⁴⁾		
2						
...						

Ghi chú:

(1) Đánh dấu “X” nếu có nâng cấp hoặc thay đổi hệ thống.

(2) Chuyên ngành đào tạo, bồi dưỡng liên quan đến công nghệ thông tin bao gồm: khoa học máy tính và thông tin, hệ điều hành, hệ thống mạng máy tính, truyền thông dữ liệu và an toàn hệ thống, công nghệ thông tin và ứng dụng,...

(3) Văn bằng (tốt nghiệp cao đẳng trở lên): Tiến sỹ, Thạc sỹ, Cử nhân, Kỹ sư, ...

(4) Chứng chỉ: Chứng chỉ chuyên môn liên quan đến công nghệ thông tin.

(5) Vị trí công việc: quản trị phần mềm, quản trị hệ thống, an ninh thông tin,...

Thông tin của người lập báo cáo:

Họ và tên:.....

Điện thoại:Email:.....

TỔNG GIÁM ĐỐC

(Ký tên, đóng dấu, ghi rõ họ tên)

Phụ lục số 06. Báo cáo tình hình giao dịch chứng khoán trực tuyến năm của Trung tâm lưu ký chứng khoán Việt Nam

(Ban hành kèm theo Thông tư số 134/2017/TT-BTC ngày 19 tháng 12 năm 2017 của Bộ trưởng Bộ Tài chính hướng dẫn giao dịch điện tử trên thị trường chứng khoán)

BỘ TÀI CHÍNH
TRUNG TÂM LƯU KÝ CHỨNG KHOÁN

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số: /TTLK , ngày tháng năm

BÁO CÁO TÌNH HÌNH GIAO DỊCH CHỨNG KHOÁN TRỰC TUYẾN NĂM

(Tính từ thời điểm ngày 01/01 đến hết ngày 31/12 của năm báo cáo)

Kính gửi: Ủy ban Chứng khoán Nhà nước

1. Các văn bản quy định liên quan đến hoạt động giao dịch chứng khoán trực tuyến do TTLK ban hành

STT	Tên văn bản	Số văn bản	Ngày ban hành
1			
2			
...			

Đính kèm các quy trình mới ban hành trong năm báo cáo (nếu có).

2. Tình hình cung cấp dịch vụ giao dịch chứng khoán trực tuyến

2.1. Tài khoản khách hàng

Tổng số tài khoản khách hàng đăng ký	Tổng giá trị giao dịch	Tổng số lệnh giao dịch

2.2. Tình hình cung cấp dịch vụ giao dịch chứng khoán trực tuyến cho thành viên

STT	Tên dịch vụ	Số lượng thành viên đăng ký	Số lượng thành viên sử dụng dịch vụ

3. Quản lý thành viên lưu ký

3.1. Thành viên Lưu ký

Biểu 1: Thống kê thành viên lưu ký

Số thành viên đầu kỳ	Số thành viên được chấp thuận trong năm	Số thành viên bị hủy bỏ tư cách	Số thành viên cuối kỳ

Biểu 2: Hoạt động chấp thuận tư cách thành viên

STT	Tên Thành viên	Ngày chấp thuận

Biểu 3: Hoạt động hủy bỏ tư cách thành viên

STT	Tên Thành viên	Ngày hủy bỏ

Biểu 4: Danh sách thành viên hiện tại

STT	Tên Thành viên	Ghi chú

3.2. Thành viên Bù trừ

Biểu 1: Thống kê thành viên bù trừ

Số thành viên đầu kỳ	Số thành viên được chấp thuận trong năm	Số thành viên bị hủy bỏ tư cách	Số thành viên cuối kỳ

Biểu 2: Hoạt động chấp thuận tư cách thành viên

STT	Tên Thành viên	Ngày chấp thuận

Biểu 3: Hoạt động hủy bỏ tư cách thành viên

STT	Tên Thành viên	Ngày hủy bỏ

Biểu 4: Danh sách thành viên hiện tại

STT	Tên Thành viên	Ghi chú

4. Báo cáo các thay đổi của hệ thống

4.1. Hệ thống, thiết bị phần cứng

STT	Tên thiết bị	Số lượng	Chức năng	Nhà cung cấp	Nâng cấp ⁽¹⁾	Thay mới ⁽¹⁾

STT	Tên thiết bị	Số lượng	Chức năng	Nhà cung cấp	Nâng cấp ⁽¹⁾	Thay mới ⁽¹⁾
Máy chủ						
Thiết bị mạng						
Hệ thống tổng đài						
Thiết bị lưu điện						
Hệ thống chống sét						
Hệ thống phụ trợ khác (nếu có)						

4.2. Đường truyền

STT	Tên đường truyền	Chức năng	Nhà cung cấp
1			
2			
....			

4.3. Hệ thống phần mềm

STT	Tên phần mềm	Chức năng	Nhà cung cấp	Nâng cấp ⁽¹⁾	Thay đổi ⁽¹⁾
1	Phần mềm giao dịch chứng khoán trực tuyến				

STT	Tên phần mềm	Chức năng	Nhà cung cấp	Nâng cấp ⁽¹⁾	Thay đổi ⁽¹⁾
2	Hệ điều hành				
3	Cơ sở dữ liệu				
....	Các phần mềm khác (nếu có)				

4.4. Chứng thư số

STT	Tên nhà cung cấp	Số lượng	Phạm vi áp dụng
1			
2			
...			

5. Danh sách đội ngũ nhân viên công nghệ thông tin

STT	Họ và tên	Chuyên ngành đào tạo, bồi dưỡng ⁽²⁾	Văn bằng, chứng chỉ		Tên cơ sở đào tạo	Vị trí công việc ⁽⁵⁾
			Văn bằng ⁽³⁾	Chứng chỉ ⁽⁴⁾		
1						
2						
...						

Ghi chú:

(1) Đánh dấu “X” nếu có nâng cấp/thay đổi hệ thống.

(2) Chuyên ngành đào tạo, bồi dưỡng liên quan đến công nghệ thông tin bao gồm: khoa học máy tính và thông tin, hệ điều hành, hệ thống mạng máy tính, truyền thông dữ liệu và an toàn hệ thống, công nghệ thông tin và ứng dụng,...

(3) Văn bằng (tốt nghiệp cao đẳng trở lên): TSKH, TS, Ths, Cử nhân, Kỹ sư,...

(4) Chứng chỉ: Chứng chỉ chuyên môn liên quan đến công nghệ thông tin.

(5) Vị trí công việc: quản trị phần mềm, quản trị hệ thống, an ninh thông tin,...

(Gửi kèm bản sao có xác nhận bằng cấp, chứng chỉ chuyên môn của nhân viên mới).

Thông tin của người lập báo cáo:

Họ và tên:.....

Điện thoại:Email:.....

TỔNG GIÁM ĐỐC

(Ký tên, đóng dấu, ghi rõ họ tên)

Phụ lục số 07. Báo cáo sự cố giao dịch chứng khoán trực tuyến

(Ban hành kèm theo Thông tư số 134/2017/TT-BTC ngày 19 tháng 12 năm 2017 của Bộ trưởng Bộ Tài chính hướng dẫn giao dịch điện tử trên thị trường chứng khoán)

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

.... , ngày... tháng... năm ...

BÁO CÁO SỰ CỐ GIAO DỊCH CHỨNG KHOÁN TRỰC TUYẾN

Kính gửi: Ủy ban Chứng khoán Nhà nước

Tên (Tổ chức kinh doanh chứng khoán, Sở GDCK, Trung tâm LKCK):

Thông tin người phụ trách GDTT:

Họ và tên:

Địa chỉ Email:Điện thoại:

Báo cáo sự cố giao dịch chứng khoán trực tuyến như sau:

1. Thời gian, địa điểm phát sinh sự cố:
2. Mô tả sơ bộ về sự cố, tình trạng khi xảy ra sự cố:
3. Nguyên nhân sự cố:
4. Đánh giá rủi ro, ảnh hưởng đối với thị trường, khách hàng, hệ thống GDTT và các hệ thống khác có liên quan:
5. Tình hình thiệt hại:
6. Các biện pháp đã thực hiện để khắc phục sự cố, ngăn chặn và phòng ngừa rủi ro:
7. Kết quả khắc phục sự cố:
8. Kiến nghị, đề xuất (nếu có):

TỔNG GIÁM ĐỐC
(Ký, đóng dấu, ghi rõ họ tên)

Phụ lục số 08. Báo cáo nâng cấp, thay đổi hệ thống giao dịch chứng khoán trực tuyến của công ty chứng khoán

(Ban hành kèm theo Thông tư số 134/2017/TT-BTC ngày 19 tháng 12 năm 2017 của Bộ trưởng Bộ Tài chính hướng dẫn giao dịch điện tử trên thị trường chứng khoán)

CÔNG TY CHỨNG KHOÁN

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số: /BCGDDT

...., ngày... tháng... năm ...

BÁO CÁO NÂNG CẤP, THAY ĐỔI HỆ THỐNG GIAO DỊCH CHỨNG KHOÁN TRỰC TUYẾN

Kính gửi: Ủy ban Chứng khoán Nhà nước

Công ty xin báo cáo các thay đổi nâng cấp liên quan đến hệ thống giao dịch chứng khoán trực tuyến của công ty như sau:

1. Hệ thống Core giao dịch chứng khoán trực tuyến (khi có nâng cấp, thay đổi):

- Mô tả mô hình hệ thống Core kèm thuyết minh chi tiết hệ thống;

- Mô tả các nội dung nâng cấp, thay đổi hệ thống Core chứng khoán của công ty: bao gồm máy chủ, các thiết bị mạng, đường truyền, giải pháp an ninh bảo mật hệ thống, giải pháp xây dựng phần mềm, giải pháp dự phòng và kiểm soát rủi ro đối với hệ thống.

- Thời gian vận hành chính thức sau khi thực hiện nâng cấp, thay đổi.

2. Phương thức giao dịch chứng khoán trực tuyến (khi có nâng cấp, thay đổi):

- Tên phương thức giao dịch;

- Mô tả quy trình giao dịch chứng khoán trực tuyến của phương thức giao dịch khi có thay đổi

- Mô tả giải pháp xác thực đối của phương thức giao dịch

- Mô tả nhà cung cấp giải pháp.

3. Nhân sự công nghệ thông tin quản lý hệ thống (nếu có thay đổi):

4. Địa điểm đặt hệ thống:

- Mô tả địa điểm đặt hệ thống giao dịch chứng khoán trực tuyến (khi có thay đổi).

5. Nội dung nâng cấp, thay đổi khác (nếu có):.....

Thông tin của người lập báo cáo:

Họ và tên:.....

Điện thoại di động:Email:.....

TỔNG GIÁM ĐỐC
(Ký, đóng dấu, ghi rõ họ tên)